

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 15/2024/QĐ-UBND

Tiền Giang, ngày 19 tháng 3 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định phân cấp thẩm quyền quản lý tổ chức bộ máy, biên chế, tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Tiền Giang ban hành kèm theo Quyết định số 16/2023/QĐ-UBND ngày 14 tháng 8 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Cán bộ, công chức ngày 13 tháng 11 năm 2008;

Căn cứ Luật Viên chức ngày 15 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức;

Căn cứ Nghị định số 62/2020/NĐ-CP ngày 01 tháng 6 năm 2022 của Chính phủ về vị trí việc làm và biên chế công chức;

Căn cứ Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2020 về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Quyết định số 181/2005/QĐ-TTg ngày 19 tháng 7 năm 2005 của Thủ tướng Chính phủ quy định về phân loại, xếp hạng các tổ chức sự nghiệp, dịch vụ công lập;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 494/TTr-SNV ngày 29/02/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định phân cấp thẩm quyền quản lý tổ chức bộ máy, biên chế, tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Tiền Giang ban hành kèm theo Quyết định số 16/2023/QĐ-UBND ngày 14 tháng 8 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang.

1. Sửa đổi, bổ sung Điều 6 như sau:

“Điều 6. Quyết định thành lập, tổ chức lại, giải thể, xếp hạng đơn vị sự nghiệp công lập

1. Sở Nội vụ

a) Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng Đề án, Tờ trình, dự thảo Quyết định thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh;

b) Thẩm định Đề án, dự thảo Quyết định đề nghị thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập thuộc sở và đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Chi cục và tương đương thuộc sở;

c) Thẩm định dự thảo Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức đơn vị sự nghiệp thuộc sở và đơn vị sự nghiệp thuộc Chi cục và tương đương thuộc sở;

d) Thẩm định hồ sơ đề nghị xếp hạng các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thẩm quyền quản lý của sở;

đ) Thẩm định hồ sơ thành lập Hội đồng quản lý và hồ sơ bổ nhiệm Chủ tịch, các thành viên khác của Hội đồng quản lý trong đơn vị sự nghiệp công lập

tự bảo đảm chi thường xuyên và đầu tư thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Các sở

a) Trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định xếp hạng các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thẩm quyền quản lý sau khi có ý kiến thẩm định của Sở Nội vụ, trừ trường hợp thành lập Hội đồng thẩm định, Tổ thẩm định để xem xét hồ sơ xếp hạng thì không phải gửi Sở Nội vụ thẩm định;

b) Xây dựng Đề án và dự thảo Quyết định thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập thuộc sở và đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Chi cục và tương đương thuộc sở;

c) Lập hồ sơ đề nghị thành lập, phê duyệt Quy chế hoạt động và hồ sơ bổ nhiệm Chủ tịch, các thành viên khác của Hội đồng quản lý trong đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư thuộc sở, thuộc Chi cục và tương đương theo hướng dẫn của Bộ quản lý ngành, lĩnh vực;

3. Ủy ban nhân dân cấp huyện

a) Quyết định thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện.

b) Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện.

c) Xếp hạng, phân loại đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thẩm quyền thành lập, tổ chức lại, giải thể của Ủy ban nhân dân cấp huyện.

d) Lập hồ sơ đề nghị thành lập, phê duyệt Quy chế hoạt động và hồ sơ bổ nhiệm Chủ tịch, các thành viên khác của Hội đồng quản lý trong đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện.”

2. Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 13 như sau:

“2. Thủ trưởng các sở, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp, chuyên chức danh nghề nghiệp và quyết định hoặc giao người đứng đầu đơn vị sự nghiệp quyết định về xếp lương, nâng bậc lương thường xuyên, nâng bậc lương trước thời hạn; quyết định mức phụ cấp thâm niên vượt khung và các phụ cấp khác theo quy định của pháp luật đối với viên chức giữ hạng

chức danh nghề nghiệp có hệ số lương tương đương ngạch chuyên viên trở xuống thuộc thẩm quyền quản lý, trừ thẩm quyền quy định tại khoản 1 Điều này.

Trường hợp được giao quyết định, người đứng đầu đơn vị sự nghiệp quyết định sau khi có ý kiến bằng văn bản của Thủ trưởng các sở, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện.”

3. Sửa đổi, bổ sung Điều 15 như sau:

“1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp hạng I và hạng II đối với viên chức làm việc tại đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý, trừ trường hợp quy định tại điểm b và điểm c khoản 2 Điều 33 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 85/2023/NĐ-CP.

2. Sở Nội vụ:

a) Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng Đề án xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp hạng I và hạng II trên cơ sở tổng hợp các Đề án, nhu cầu của các cơ quan tại khoản 3 Điều này;

b) Trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định chỉ tiêu thăng hạng trên cơ sở tổng hợp các Đề án, nhu cầu của các cơ quan tại khoản 3 Điều này.

3. Giao nhiệm vụ các cơ quan xây dựng Đề án, tổng hợp nhu cầu xét thăng hạng viên chức như sau:

a) Sở Tư pháp chủ trì thực hiện đối với chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành Tư pháp;

b) Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì thực hiện đối với chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn: trồng trọt và bảo vệ thực vật, chăn nuôi và thú y, kiểm nghiệm thủy sản, khuyến nông, quản lý bảo vệ rừng, đăng kiểm viên tàu cá, kiểm soát đê điều, kỹ sư và một số chức danh nghề nghiệp khác theo quy định;

c) Sở Xây dựng chủ trì thực hiện đối với chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành thẩm kế viên, kiến trúc sư;

d) Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì thực hiện đối với chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành khoa học, công nghệ;

đ) Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì thực hiện đối với chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành tài nguyên, môi trường, khí tượng, thủy văn, đo đạc, bản đồ, biển và hải đảo;

e) Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì thực hiện đối với chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành giáo dục và đào tạo;

g) Sở Y tế chủ trì thực hiện đối với chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành y, dược, dân số;

h) Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì thực hiện đối với chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành lao động và xã hội, giáo dục nghề nghiệp;

i) Sở Văn hóa và Thể thao chủ trì thực hiện đối với chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành di sản văn hóa, văn hóa cơ sở, thư viện, mỹ thuật, nghệ thuật biểu diễn và điện ảnh, thể dục thể thao;

k) Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì thực hiện đối với chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành thông tin và truyền thông;

l) Sở Giao thông vận tải chủ trì thực hiện đối với chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành giao thông vận tải;

m) Sở Tài chính chủ trì thực hiện đối với chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành tài chính (trừ chức danh thuộc điểm n);

n) Sở Nội vụ chủ trì thực hiện đối với chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành hành chính, lưu trữ và vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp chuyên môn dùng chung, hỗ trợ, phục vụ trong đơn vị sự nghiệp công lập;

o) Đối với các chức danh nghề nghiệp chuyên ngành khác: thực hiện theo quy định của pháp luật chuyên ngành.

4. Các cơ quan được giao chủ trì xây dựng Đề án thi thăng hạng tại khoản 3 Điều này tổ chức việc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp hạng III và tương đương trở xuống, trừ trường hợp quy định tại điểm b và điểm c khoản 2 Điều 33 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 85/2023/NĐ-CP.”

4. Bổ sung khoản 3 vào Điều 19 như sau: “3. Việc biệt phái viên chức làm công việc ở vị trí việc làm của công chức phải được sự đồng ý của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.”

Điều 2. Bãi bỏ điểm e khoản 1 Điều 2 và điểm c khoản 1 Điều 4 của Quy định phân cấp thẩm quyền quản lý tổ chức bộ máy, biên chế, tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Tiền Giang ban hành kèm theo Quyết định số 16/2023/QĐ-UBND

Điều 3. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực từ ngày 01 tháng 4 năm 2024.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã và thành phố Mỹ Tho chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. *T.H.*

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Nội vụ;
- Vụ Pháp chế - Bộ Nội vụ;
- Cục Kiểm tra VB QPPL - Bộ Tư pháp;
- TT: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- CT, các PCT.UBND tỉnh;
- VPUBND: CVP, các PCVP;
- Trung tâm tin học và Công báo tỉnh;
- Website tỉnh;
- Lưu: VT, NC (T). *Loan*

3

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN *meax*
CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Vĩnh